

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh
với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị
và công tác quần chúng trong công an huyện, thị xã, thành phố**

- Căn cứ Điều lệ Đảng; Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 192-QĐ/TW ngày 18/5/2019 của Bộ Chính trị về tổ chức đảng trong Công an nhân dân Việt Nam; Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới;
- Căn cứ Quy định số 202-QĐ/TW ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện;
- Căn cứ Quyết định số 90-QĐ/TW ngày 06/12/2022 của Ban Bí thư ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an Trung ương với các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong công an tỉnh, thành phố;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Xét đề nghị của Đảng ủy Công an tỉnh,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong công an huyện, thị xã, thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Đảng ủy Công an tỉnh, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Đảng ủy Công an Trung ương,
- Các Vụ ĐP theo dõi tỉnh Q.Bình,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các ban, Ủy ban Kiểm tra và VPTU,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Vũ Đại Thắng

QUY CHẾ

phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong công an huyện, thị xã, thành phố

(ban hành kèm theo Quyết định số 1225 -QĐ/TU ngày 29/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, phương pháp phối hợp giữa Đảng ủy Công an tỉnh với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy về lãnh đạo công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong công an huyện, thị xã, thành phố.

2. Quy chế này áp dụng đối với Đảng ủy Công an tỉnh, các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và các đảng ủy công an huyện, thị xã, thành phố.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ Điều lệ, nguyên tắc tổ chức, hoạt động, chủ trương, đường lối của Đảng; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy đối với công tác đảng, công tác chính trị và công tác quần chúng trong Công an tỉnh Quảng Bình.

2. Chủ động, thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, phù hợp với quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Công an tỉnh và các huyện ủy, thị ủy, thành ủy; tạo điều kiện thuận lợi để cùng hoàn thành nhiệm vụ.

Chương II NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM, PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Lãnh đạo tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng ủy Công an Trung ương, Tỉnh ủy, của các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và Đảng ủy Công an tỉnh về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, xây dựng Đảng và xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

2. Lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng; xây dựng tổ chức đảng và công tác cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ có liên quan công an huyện, thị xã, thành phố theo quy định.

3. Lãnh đạo xây dựng lực lượng công an huyện, thị xã, thành phố cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội ở các huyện, thị xã, thành phố.

4. Lãnh đạo công tác quần chúng, xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội trong công an huyện, thị xã, thành phố; xây dựng nền an ninh nhân dân, thể trận an ninh nhân dân và phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

5. Thông báo, trao đổi thông tin về tình hình an ninh, trật tự; việc thực hiện các văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy, của các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và Đảng ủy Công an tỉnh về công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

Điều 4. Trách nhiệm của Đảng ủy Công an tỉnh

1. Trách nhiệm chủ trì

- Tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp ủy, tổ chức đảng trong công an huyện, thị xã, thành phố.

- Lãnh đạo thực hiện công tác chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, phẩm chất, tư cách người công an cách mạng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, lịch sử Công an nhân dân; siết chặt kỷ luật, kỷ cương điều lệnh, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến, “tự chuyển hóa” trong công an huyện, thị xã, thành phố; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

- Lãnh đạo xây dựng công an huyện, thị xã, thành phố đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Lãnh đạo thực hiện công tác cán bộ trong công an huyện, thị xã, thành phố theo quy định của Đảng, Nhà nước và của Ngành Công an.

- Xây dựng công an xã, thị trấn chính quy toàn diện về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; tổ chức cán bộ; cơ chế lãnh đạo, chỉ huy; cơ sở vật chất, hậu cần, trang bị, phương tiện... đủ sức giải quyết các vấn đề về an ninh, trật tự ngay tại cơ sở.

- Tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trương, phương hướng xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân và phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Thông báo, trao đổi với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy về tình hình an ninh, trật tự và những chủ trương mới của Đảng ủy Công an tỉnh liên quan đến nội dung phối hợp nêu tại Điều 3 Quy chế này.

- Hướng dẫn thực hiện các văn bản của Đảng về xây dựng lực lượng Công an nhân dân.

2. Trách nhiệm phối hợp

- Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đảng viên trong công an huyện, thị xã, thành phố; xây dựng văn kiện, phương án nhân sự đại hội đảng bộ công an huyện, thị xã, thành phố. Tham gia ý kiến về quy hoạch huyện ủy, thị ủy, thành ủy đối với đảng viên lãnh đạo công an huyện, thị xã, thành phố; đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với đảng bộ công an huyện, thị xã, thành phố và đảng viên là lãnh đạo công an huyện, thị xã, thành phố. Tham gia ý kiến về nhân sự lãnh đạo công an huyện, thị xã, thành phố tham gia ứng cử đại biểu hội đồng nhân dân cấp huyện (nếu có).

- Hướng dẫn thực hiện chủ trương, phương hướng xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở các huyện, thị xã, thành phố.

- Lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quần chúng; xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội trong công an huyện, thị xã, thành phố.

- Lãnh đạo cơ cấu bí thư chi bộ công an xã, phường, thị trấn tham gia ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn theo Chỉ thị của Bộ Chính trị về đại hội đảng các cấp.

Điều 5. Trách nhiệm của các huyện ủy, thị ủy, thành ủy

1. Trách nhiệm chủ trì

- Lãnh đạo tổ chức thực hiện các văn bản của Đảng, của Đảng ủy Công an tỉnh trên lĩnh vực bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong phạm vi các huyện, thị xã, thành phố.

- Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng trong công an huyện, thị xã, thành phố. Quyết định phương án nhân sự, tổ chức đại hội đảng bộ công an huyện, thị xã, thành phố. Phê duyệt quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo của cấp ủy

trong công an huyện, thị xã, thành phố theo quy định. Đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với công an huyện, thị xã, thành phố theo thẩm quyền.

- Lãnh đạo, chỉ đạo ban hành nghị quyết của huyện ủy, thị ủy, thành ủy về xây dựng công an huyện, thị xã, thành phố đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; các phong trào thi đua, cuộc vận động trong công an huyện, thị xã, thành phố.

- Lãnh đạo thực hiện cơ cấu đồng chí bí thư chi bộ công an xã, phường, thị trấn tham gia ban thường vụ đảng ủy xã, phường, thị trấn; cơ cấu đoàn viên công an xã, phường, thị trấn tham gia ban chấp hành, ban thường vụ và bầu giữ chức vụ phó bí thư kiêm nhiệm đoàn thanh niên xã, phường, thị trấn.

- Quyết định các chủ trương, giải pháp xây dựng thế trận an ninh nhân dân trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

- Lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quần chúng; xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội trong công an huyện, thị xã, thành phố.

- Lãnh đạo bảo đảm trụ sở hoặc nơi làm việc; hỗ trợ ngân sách để đầu tư xây dựng, sửa chữa trụ sở hoặc nơi làm việc, sinh hoạt và trang thiết bị, phương tiện, các điều kiện khác bảo đảm phục vụ cho hoạt động của lực lượng công an xã.

- Thông báo, trao đổi với Đảng ủy Công an tỉnh về những chủ trương mới của các huyện ủy, thị ủy, thành ủy liên quan đến nội dung phối hợp tại Điều 3 Quy chế này.

2. Trách nhiệm phối hợp

- Lãnh đạo công tác cán bộ trong công an huyện, thị xã, thành phố theo quy định của Đảng, Nhà nước.

- Phối hợp lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng, học tập lý luận chính trị; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong công an huyện, thị xã, thành phố; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

- Tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp ủy, tổ chức đảng trong công an huyện, thị xã, thành phố.

- Tham gia ý kiến với Đảng ủy Công an tỉnh về chủ trương, phương hướng xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Điều 6. Phương pháp phối hợp

1. Định kỳ 6 tháng, Đảng ủy Công an tỉnh và huyện ủy, thị ủy, thành ủy chủ động trao đổi thông tin tình hình theo quy định tại Điều 3 Quy chế này.

2. Khi có yêu cầu phối hợp thì bên đề nghị trao đổi thông tin hoặc gửi văn bản đến bên được đề nghị, bên nhận đề nghị có trách nhiệm trả lời kịp thời bằng hình thức phù hợp. Đối với những nội dung quan trọng, phức tạp thì bên nêu vấn đề chủ động làm việc với bên được đề nghị để thống nhất trước khi quyết định theo thẩm quyền. Nếu chưa thống nhất thì báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Chế độ họp và báo cáo

1. Hằng năm hoặc khi cần thiết, Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, tổ chức họp rút kinh nghiệm và bàn biện pháp thực hiện Quy chế trong thời gian tiếp theo; tổng hợp kết quả báo cáo Thường trực Tỉnh ủy. Đề xuất hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Quy chế này.

2. Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy tổ chức tổng kết việc thực hiện Quy chế vào năm cuối nhiệm kỳ đại hội đảng bộ cấp huyện.

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Đảng ủy Công an tỉnh phân công đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy Công an tỉnh; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy phân công đồng chí Phó Bí thư là Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố là đầu mối chủ trì chỉ đạo và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Phòng Công tác đảng và công tác chính trị thuộc Công an tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với các ban đảng của huyện ủy, thị ủy, thành ủy tham mưu giúp Đảng ủy Công an tỉnh và các huyện ủy, thị ủy, thành ủy chỉ đạo thực hiện Quy chế.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc có những vấn đề mới phát sinh thì Đảng ủy Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các huyện ủy, thị ủy, thành ủy tập hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi Quy chế.